

Bản án số: 11 /2019/HS-ST
Ngày 19/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quý

Ông Dương Văn Thế

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn T, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1979 tại S, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm L, xã T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Tuấn Đ và bà Dương Thị Q; có vợ là Dương Thị B và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

2. Trần Văn Tr, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1990 tại thị xã P, Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm Ngoài, xã H, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị H; Có vợ là Trần Thị Minh Q và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa

phương.

3. Trần Văn Q, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1979 tại Phổ Yên, Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: xóm Ngoài, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn **Đ** và bà Dương Thị G; có vợ là Hà Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

4. Dương Văn Đ, sinh ngày 14 tháng 3 năm 1980 tại thị xã P, Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B và bà Dương Thị Đ; có vợ là Phạm Thị B và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2011/HS-ST ngày 20/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt Dương Văn Đ 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐXPVPHC ngày 28/02/2017, Công an thị xã Phổ Yên xử phạt vi phạm hành chính Dương Văn Đ về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.000.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

5. Dương Văn H, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1982 tại S, Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: xóm L, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn B và bà Dương Thị Th có vợ là Trần Thị V và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Các bị cáo Toàn, Trọng, Q, Đ, H đều có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Đức C, sinh năm: 1987; Trú tại: Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt - Đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Anh Dương Thành Q, sinh năm 1983; Trú tại: TDP K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16/11/2018, Dương Văn Toan, Trần Văn Q, Trần Văn Trọng và Dương Văn Đ lần lượt đến trang trại gà của gia đình anh Dương Đức Chí ở tổ dân phố Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để chơi. Tới nơi thì không thấy anh Chí ở trang trại, sau khi ngồi chơi uống nước được một lúc thì cả bốn cùng ngồi xuống chiếc chiếu trải sẵn tại gian phòng cuối cùng dãy chuồng nuôi gà, Trọng nhặt một bộ tứ lơ khơ ở chân cột bê tông mang ra để cả bốn chơi bạc bằng hình thức ba cây được thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc như sau: Từ bộ tứ lơ khơ trên, loại bỏ các quân bài 10, J, Q, K, dùng 36 quân bài từ 9 trở xuống trộn đều lên rồi chia theo vòng cho mỗi người 3 quân để cộng tổng điểm, điểm của bài là số của hàng đơn vị trong tổng điểm cộng được, nếu hàng đơn vị là 0 thì bài đó được tính là 10 điểm và là bài có điểm cao nhất (ví dụ bài có 7, 8, 9 thì tổng là 24, tức là 4 điểm, nếu bài có 5,7,8 tổng là 20, điểm được tính là 10...), trong số những người chơi, có một người làm chương và chương được bàn giao cho người được 10 điểm, những người chơi còn lại so sánh điểm với bài của chương, nếu thắng thì được chương trả tiền bằng số tiền đã đặt là 50.000đ, thua thì bị mất số tiền đã đặt cược, ngoài ra những người chơi có thể thỏa thuận để đo điểm riêng với nhau hoặc nhân đôi số tiền phải trả khi bài đạt điểm 9, 10 (các bị can gọi là tới).

Một lát sau có Dương Văn H đến tham gia chơi cùng, các đối tượng đánh bạc vẫn theo quy ước trên đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 36 quân bài và 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 chiếc chiếu bằng có kích thước (1,2 x 1,8)m, thu giữ tổng số tiền đánh bạc là 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) gồm trên người Toan 2.400.000đ, trên người Trọng 3.200.000đ, trên người Q 2.540.000đ, trên người H 300.000đ, trên người Đ 2.000.000đ, toàn bộ số tiền trên là tiền đánh bạc, khi bị phát hiện bắt quả tang Toan, Trọng, Q, H, Đ đã vơ trên chiếu cất vào người; Ngoài ra còn tạm giữ của H số tiền 50.000đ; của Trọng số tiền 2.050.000đ, của Đ số tiền 2.200.000đ, của Toan số tiền 20.000đ và của Q số tiền 1.000.000đ là

tiền không dùng vào việc đánh bạc. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Sông Công đã tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định, đưa toàn bộ các đối tượng và vật chứng nêu trên về trụ sở để làm việc.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ gồm 36 quân bài và 01 bộ gồm 52 quân bài); 01 chiếc còi kích thước (1,2x1,8)m; 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng) tiền đánh bạc và 5.320.000đ (Năm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) thu giữ trên người các bị can không dùng vào việc đánh bạc, hiện được chuyển bảo Q theo quy định về Q lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSSC-TN ngày 13/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn Đ, Dương Văn H về tội "*Đánh bạc*" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn Đ, Dương Văn H phạm tội "*Đánh bạc*".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn H mỗi bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Văn Đ mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321: Đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ gồm 36 quân bài và 01 bộ gồm 52 quân bài); 01 chiếc còi kích thước (1,2x1,8)m; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng); tạm giữ số tiền không liên quan đến việc đánh bạc 5.320.000đ (Năm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 16/11/2018 tại trang trại gà nhà anh Dương Đức Chí, thuộc tổ dân phố Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, Dương Văn Toàn, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn Đ và Dương Văn H đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây với tổng số tiền đánh bạc là 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) thì bị CQĐT phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Dương Văn Đ đã từng bị kết án về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đều có đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền xác nhận nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q và Dương Văn H đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội mang tính bột phát, giản đơn, không có người cầm đầu, tổ chức. Về cơ bản, các bị cáo đều là người lao động thuần túy, do ham vui, thiếu hiểu biết nên vi phạm pháp luật hình sự.

Xét tính chất, hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy rằng: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò tương đương nhau, đều là người thực hành. Trong đó, các bị cáo Toan, Trọng, Q, Đ tham gia thực hiện hành vi phạm tội từ đầu đến khi bị phát hiện, bị cáo H là người tham gia thực hiện hành vi phạm tội sau cùng.

Các bị cáo Toan, Trọng, Q, H đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định trong quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo đã chấp hành tốt các chính sách pháp luật của nhà nước và được chính quyền sở tại đề nghị xem xét cho cải tạo tại địa phương. Nên xét thấy chưa cần buộc các bị cáo trên phải cách ly xã hội, mà xét xử mỗi bị cáo một mức phạt tù, cho hưởng án treo cũng là đủ để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Dương Văn Đ là người đã từng bị tòa án xét xử cũng như đã bị xử phạt vi phạm hành chính về chính hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi vi phạm. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc cách ly xã hội một thời gian để răn đe bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc đến vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để đưa ra mức án phù hợp.

Biện pháp cải tạo mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay xét thấy là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ gồm 36 quân bài và 01 bộ gồm 52 quân bài); 01 chiếu cói kích thước (1,2x1,8)m là những công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng); tạm giữ không liên quan đến việc đánh bạc 5.320.000đ (Năm triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: do hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra xác định các bị cáo đánh bạc tại trang trại nhà anh Dương Đức Chí khi anh Chí vắng mặt, anh Chí không biết việc các bị cáo đến đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn Đ, Dương Văn H phạm tội *Đánh bạc*.

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn Toan 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn Trọng 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt: bị cáo Trần Văn Q 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Xử phạt: bị cáo Dương Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

1.2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Giao các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tân Quang thành phố Sông Công; giao các bị cáo Trần Văn Trọng, Trần Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Tiến thị xã Phổ Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn Đ, mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (01 bộ gồm 36 quân bài và 01 bộ gồm 52 quân bài); 01 chiếc cối kích thước (1,2x1,8)m.

3.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền dùng để đánh bạc 10.440.000đ (Mười triệu bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

3.3. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền của Dương Văn H 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); Trần Văn Trọng 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Dương Văn Đ 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng); Dương Văn Toan 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng); Trần Văn Q 1.000.000đ (Một triệu đồng)

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2019 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, Q lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Dương Văn Toan, Trần Văn Trọng, Trần Văn Q, Dương Văn H, Dương Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo; Người liên quan;
- UBND xã Hồng Tiến; UBND xã Tân Quang;
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản